

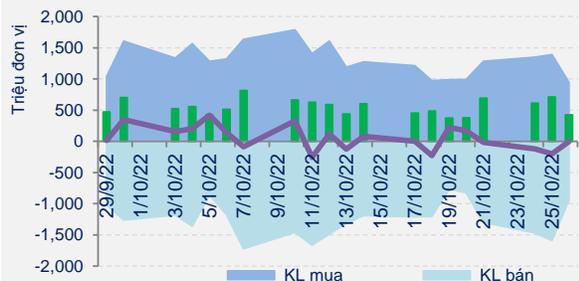
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 26/10/2022

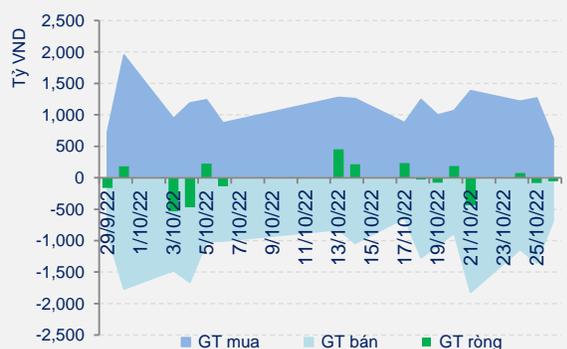
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	993.36	205.95
% Thay đổi	↓ -0.44%	↓ -1.00%
KLGD (CP)	422,828,174	44,986,384
GTGD (tỷ đồng)	8,046.66	624.11
Tổng cung (CP)	945,140,483	68,163,900
Tổng cầu (CP)	942,779,630	57,931,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	29,507,000	186,500
KL mua (CP)	24,999,088	689,400
GT mua (tỷ đồng)	625.93	21.68
GT bán (tỷ đồng)	682.74	4.11
GT ròng (tỷ đồng)	(56.81)	17.57

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Sau phiên hồi phục hôm qua, nhiều nhà đầu tư đã kỳ vọng vào một phiên hồi phục nữa của thị trường chứng khoán Việt Nam. Nhưng sắc xanh chỉ được duy trì vào đầu phiên sáng trước khi áp lực bán xuất hiện khiến cho các chỉ số đảo chiều xuống sắc đỏ. Càng về cuối phiên, lực cầu lại xuất hiện giúp thị trường thu hẹp mức giảm.

Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 4,34 điểm (-0,44%) xuống 993,36 điểm, HNX-Index giảm 2,07 điểm (-1%) xuống 205,95 điểm. Thanh khoản phiên hôm nay giảm mạnh so với phiên hồi phục trước đó và thấp hơn mức trung bình của 20 phiên giao dịch gần nhất. Điều này cho thấy là tâm lý nhà đầu tư quay trở lại trạng thái giằng co và do dự.

Khối ngoại bán ròng phiên thứ hai liên tiếp với tổng giá trị ròng đạt khoảng 140 tỷ đồng, riêng phiên hôm nay bán ròng 56,71 tỷ đồng. VHM là cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất với 58,1 tỷ đồng. Tiếp theo là CTG và KDH với lần lượt 35,6 tỷ đồng và 22,2 tỷ đồng. Chiều ngược lại, MSN được mua ròng mạnh nhất phiên thứ hai liên tiếp với giá trị ròng đạt 48,1 tỷ đồng.

Trong phiên hôm nay, nhóm bất động sản tiếp tục là nhóm ngành tiêu cực nhất thị trường chung và đóng vai trò chủ yếu cho sự điều chỉnh của thị trường. Nhiều mã trong này giảm mạnh như HDC (-6,3%), VHM (-2,5%), DIG (-6,8%), DXG (-6,9%), CEO (-10%), KBC (-7%)...

Cổ phiếu chứng khoán sau phiên phân hóa vào ngày hôm qua cũng đã quay trở lại đà giảm trong phiên hôm nay với SSI (-1,3%), VCI (-3,4%), HCM (-1,7%), VIX (-4,5%), SHS (-1,4%)... Đáng chú ý, VND (-7%) có phiên giảm sàn thứ hai liên tiếp và khớp lệnh hơn 28 triệu cổ phiếu.

Nhóm dầu khí cũng giao dịch tiêu cực như PVD (-6,9%), PVC (-3,2%), OIL (-2,3%), PVB (-6,5%)...

Nhóm ngân hàng đóng vai trò nâng đỡ thị trường trong phiên hôm nay và giúp cho các chỉ số không giảm mạnh. Phần lớn các ngân hàng lớn trong nhóm này đều kết phiên trong sắc xanh, có thể kể đến STB (+0,7%), VPB (+0,6%), LPB (+3,5%), EIB (+2,3%), TCB (+0,5%), ACB (+1,2%), VCB (+0,1%)...

Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 11/2022 phân kỳ so với chỉ số cơ sở VN30 khi tăng trong phiên hôm nay, qua đó thu hẹp mức chênh lệch xuống còn -22,91 điểm. Điều này cho thấy là các trader vẫn đang nghiêng về khả năng thị trường có thể tiếp tục điều chỉnh nhưng mức độ tiêu cực đã ít hơn so với trước.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 26/10/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



Thị trường quay trở lại đà giảm trong phiên hôm nay với mức giảm nhẹ và thanh khoản cũng suy giảm so với phiên trước đó và hiện ở mức thấp hơn trung bình 20 phiên gần nhất cho thấy sự do dự trong tâm lý nhà đầu tư thời điểm hiện tại.

Với phiên điều chỉnh nhẹ này thì VN-INDEX vẫn chưa thể lấy lại ngưỡng tâm lý 1.000 điểm và đây sẽ vẫn là kháng cự trong thời gian tới. Việc VN-INDEX có lấy lại được ngưỡng tâm lý 1000 hay không sẽ có ảnh hưởng đến tâm lý nhà đầu tư trong giai đoạn khó khăn của thị trường.

Xét trên góc nhìn trung hạn, chỉ số VN-INDEX vẫn đang trong xu hướng giảm sau khi đánh mất ngưỡng 1.120 điểm (tương ứng với cạnh dưới của kênh giá sideways down trước đó trong phiên 3/10). Với bức tranh kỹ thuật kể trên, VN-INDEX vẫn có khả năng tiếp tục xu hướng giảm trong thời gian tới với mục tiêu quanh ngưỡng 950 điểm nếu đo chuẩn theo kênh giá sideways down như trên hình. Việc test thành công ngưỡng 962 điểm trong phiên hôm qua (25/10) có thể là tín hiệu về việc hoàn thành sớm mẫu hình và điều này sẽ cần quan sát thêm trong các phiên tiếp theo.

Ở góc nhìn ngắn hạn hơn, với phiên giảm hôm nay thì chỉ báo động lượng RSI (14) vẫn đang ở vùng quá bán (<30) phiên thứ ba liên tiếp. Đồng thời, tín hiệu phân kỳ dương giữa VN-INDEX và RSI (14) vẫn đang còn đó và đây là tín hiệu về khả năng hồi phục của thị trường. Do đó, chúng tôi kỳ vọng, trong các phiên giao dịch tiếp theo, lực cầu sẽ mạnh dần lên để giúp VN-INDEX thu hẹp dần khoảng cách với ngưỡng kháng cự tâm lý 1.000 điểm.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường vẫn diễn biến tiêu cực khi VN-INDEX chưa thể vượt lên vùng tâm lý quanh 1.000 điểm, đáy cũ ngày 11/10/2022. Nhiều mã vẫn tiếp tục chịu áp lực bán mạnh trong khi lực cầu chưa có dấu hiệu gia tăng. Kết phiên VN-INDEX giảm -0,44% về mức 993,36 điểm với khối lượng giao dịch giảm mạnh -47,43% so với phiên trước.

Xu hướng ngắn hạn của chỉ số và tâm lý chung trên thị trường vẫn chưa thể cải thiện nếu VN-Index chưa vượt được qua mốc tâm lý 1.000 điểm. Xu hướng giảm giá mạnh có thể xác nhận kết thúc nếu VN-INDEX hình thành mô hình 02 đáy ngắn hạn khi vượt qua vùng kháng cự 1.035-1.040 điểm tương ứng kháng cự nổi các đỉnh ngắn hạn kéo dài từ cuối tháng 08 đầu tháng 09/2022 đến nay.

Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng thấp, chờ thị trường chung ổn định trở lại, thoát khỏi xu hướng suy giảm ngắn hạn. Ưu tiên các mã cơ bản tốt, tỉ trọng tiền mặt cao, ít chịu ảnh hưởng từ diễn biến của tình hình trái phiếu doanh nghiệp hiện nay. Quý nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi để có quyết định hợp lý.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 26/10/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỐI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
DGC	76.30	63-68	88-92	57	5.8	96.3%	455.2%	Theo dõi chờ giải ngân
PHR	37.50	44-50	62-64	42	7.0	-49.0%	-32.6%	Theo dõi chờ giải ngân
VCI	22.90	25-26.5	32-33	22	6.6	18.8%	-26.7%	Theo dõi chờ giải ngân
NLG	22.00	25-28	33-35	22	10.6	209.6%	135.4%	Theo dõi chờ giải ngân
BMP	59.00	57-60	66-68	52	13.4	7.1%	247.2%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
29/6/2022	VPI	57.40	57.45	76-78	58	-0.09%	Đóng, phạm dừng lỗ
10/10/2022	TNG	15.00	15.20	21-22	15	-1.32%	Nắm giữ

TIN VÍ MÔ

**Quy hoạch tổng thể Việt Nam 2030:
Là nước đang phát triển có công
nghiệp hiện đại, thu nhập 7.500
USD/người/năm, đến 2050 đạt 32.000
USD/người/năm**

Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành vừa ký Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 25/10/2022 về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Theo đó, phần đầu đến năm 2030 là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, tốc độ tăng trưởng GDP cả nước bình quân đạt khoảng 7,0%/năm giai đoạn 2021 - 2030, GDP bình quân đầu người theo giá hiện hành đạt khoảng 7.500 USD...

**Đề xuất giảm thuế nhập khẩu nguyên
liệu sản xuất xăng dầu**

Bộ Tài chính đề xuất Chính phủ giảm thuế ưu đãi nhập khẩu nhiều mặt hàng nguyên liệu cho nhà máy lọc dầu. Việc này nhằm giúp nhà máy lọc dầu trong nước tiếp cận nguồn nguyên liệu với chi phí thấp hơn. Từ đó góp phần giảm giá thành và tăng mức sản lượng xăng dầu sản xuất trong nước.

**Vùng kinh tế vừa có số lượng sân
bay vừa có số lượng cảng biển nhiều
nhất cả nước**

Theo Bộ Giao thông Vận tải, Việt Nam hiện có 22 sân bay (10 sân bay quốc tế và 12 sân bay nội địa), 34 cảng biển (2 cảng loại đặc biệt, 11 cảng loại 1, 7 cảng loại 2 và 14 cảng loại 3) đang hoạt động. Trong đó, một vùng kinh tế vừa có số lượng sân bay vừa có số lượng cảng biển nhiều nhất cả nước.

**Trà Vinh xây dựng nhà máy điện sinh
khối trên 1.000 tỉ đồng**

Ngày 26-10, ông Lê Văn Hân - chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh - cho biết UBND tỉnh vừa ban hành quyết định về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà máy điện sinh khối Trà Vinh, xã Lưu Nghiệp Anh, huyện Trà Cú.

**Quốc hội chất vấn về tiền lương; bất
động sản; phòng chống tham nhũng;
xử lý hành vi đăng tin xuyên tạc, sai
sự thật...**

Quốc hội sẽ tiến hành chất vấn về cải cách chính sách tiền lương; quản lý thị trường bất động sản; nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động thanh tra, kịp thời phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm pháp luật; việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý nhà nước, xây dựng Chính phủ số, chính quyền số; xử lý các cá nhân, tổ chức có hành vi đăng tải thông tin xuyên tạc, sai sự thật trên các trang thông tin điện tử,...

**Hải Phòng: Xem xét giảm 50% phí hạ
tầng cảng biển cho hàng thủy nội địa**

Việc giảm phí hạ tầng cảng biển đối với hàng hóa vận chuyển bằng đường thủy nội địa sẽ được HĐND TP Hải Phòng xem xét tại Kỳ họp thứ 9, khóa XVI.

**TPHCM đề xuất quy định giờ bán
xăng dầu tối thiểu 12 tiếng/ngày**

Theo Sở Công Thương TPHCM, để tránh tình trạng doanh nghiệp (DN) đăng ký, thay đổi, giảm thời gian bán hàng nhất là trong trường hợp nguồn cung xăng dầu thiếu hụt thì cần có quy định về thời gian bán hàng của các cây xăng trên địa bàn.



TIN DOANH NGHIỆP

Vinhomes hé mở cụ thể việc hợp tác với công ty VMI của ông Phạm Nhật Vượng để bán BĐS cho nhà đầu tư vốn nhỏ

VMI sẽ ký kết hợp đồng mua bất động sản tại các dự án do Vinhomes hoặc các công ty con của Vinhomes làm chủ đầu tư để đưa vào kinh doanh.

Tập đoàn Sơn Hải chơi lớn: Tuyên bố bảo hành đường cao tốc 10 năm không hằn lún, không bong bật, kể cả xe quá tải quá lưu lượng

Tập đoàn Sơn Hải, doanh nghiệp được đánh giá là làm đường đẹp nhất Việt Nam vừa tuyên bố sẽ bảo hành 10 năm cho các gói thầu. Trước đây, Sơn Hải từng cấm biển bảo hành 5 năm trên các tuyến đường mà mình thực hiện.

Quy mô nhân sự FPT vượt 40.000 người, lượng tiền năm giữ giảm xuống còn 24.000 tỷ đồng

Tập đoàn FPT tiếp tục duy trì được tốc độ tăng trưởng hơn 20% so với cùng kỳ.

HHV: Lãi ròng 9 tháng đầu năm đạt 213 tỷ đồng, điểm rơi lợi nhuận dự vào quý cuối năm 2022

HHV cho biết đang quản lý, khai thác hơn 25km hầm đường bộ, hơn 265km đường cao tốc và đường Quốc lộ, cùng với tổ chức quản lý 15 trạm thu phí dịch vụ sử dụng công trình giao thông. Dự kiến, quý 4/2022 doanh thu mảng này sẽ tiếp tục tăng trưởng khi lưu lượng giao thông tăng cao dịp cuối năm.

Thu đậm từ thoái vốn, CII báo lãi 852 tỷ sau 9 tháng - gấp 6,7 lần cùng kỳ

Doanh thu chủ yếu nhờ nguồn thu từ dự án B.O.T hơn 1.000 tỷ và nguồn thu từ mảng bất động sản (gấp đôi lên hơn 2.372 tỷ đồng).

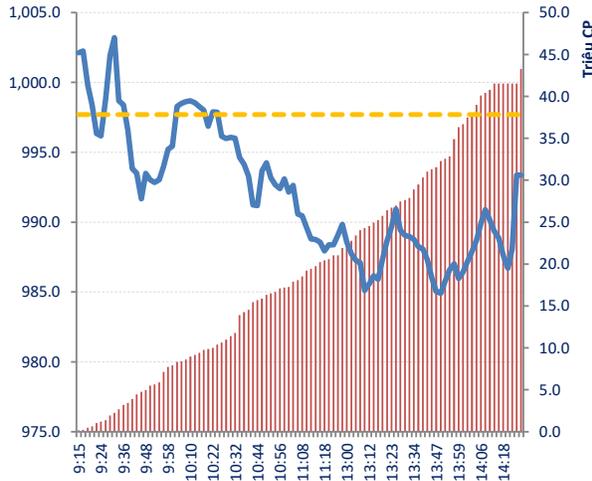
Tập đoàn phân tích dữ liệu từ Mỹ hợp tác với công ty Công nghệ Việt

Vài năm gần đây, Việt Nam đã ghi nhận sự tăng trưởng dữ liệu đáng kể, với thị trường trung tâm dữ liệu đã đạt giá trị 858 triệu USD vào năm 2020 và được dự báo sẽ tăng trưởng kép hàng năm trên 14,64% cho đến năm 2026.

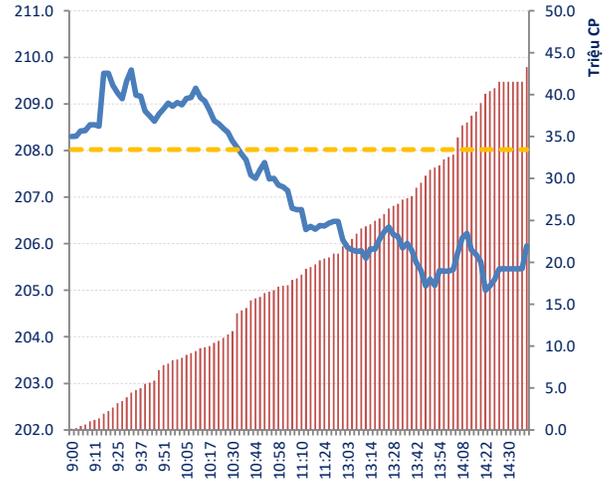


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

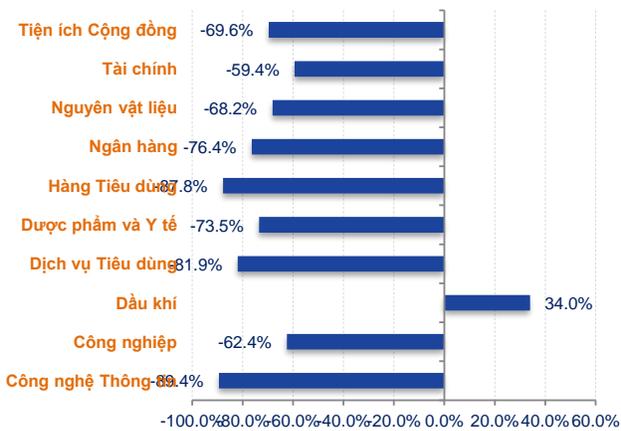
KLGD và VN-Index trong phiên



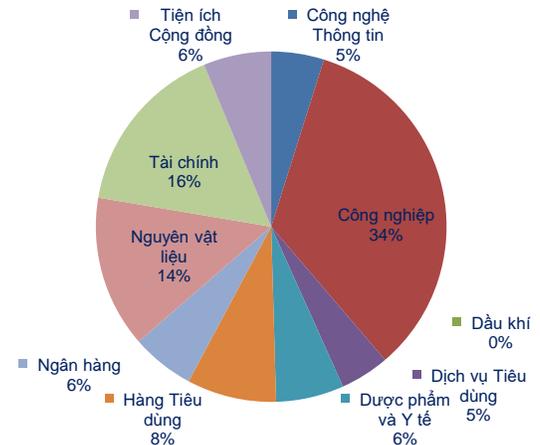
KLGD và HNX-Index trong phiên



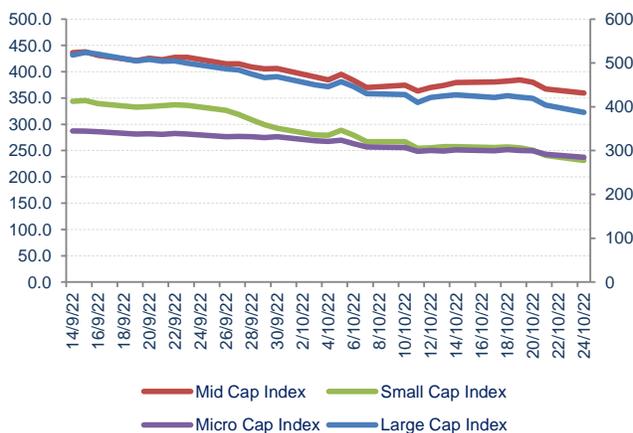
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



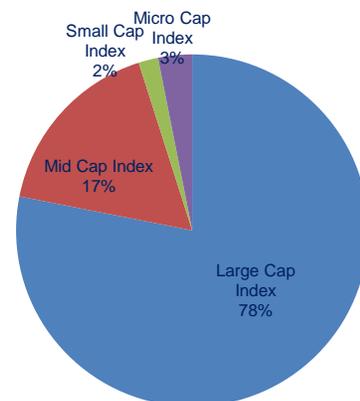
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	MSN	625,788	VND	1,683,500	1	IDC	362,900	HLD	75,000
2	FUEVFNVD	607,200	CTG	1,577,100	2	PVS	116,000	BCC	53,000
3	HDG	563,900	VHM	1,355,500	3	SHS	47,800	VNC	50,000
4	GMD	524,300	KDH	1,015,300	4	NDX	30,800	MBG	4,000
5	PVD	503,400	HAG	791,700	5	SD5	29,000	CEO	500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VND	11.45	10.65	↓ -6.99%	32,240,600	CEO	12.00	10.80	↓ -10.00%	9,288,026
EIB	39.00	39.90	↑ 2.31%	18,005,369	PVS	21.20	21.00	↓ -0.94%	3,852,488
SHB	10.55	10.45	↓ -0.95%	16,580,800	SHS	7.10	7.00	↓ -1.41%	3,777,610
DXG	12.95	12.05	↓ -6.95%	16,033,700	SVN	4.50	4.60	↑ 2.22%	3,003,600
HPG	17.10	16.90	↓ -1.17%	12,022,500	HUT	16.10	16.10	→ 0.00%	2,596,868

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PAC	31.50	33.70	2.20	↑ 6.98%	HJS	31.00	34.10	3.10	↑ 10.00%
SGR	15.10	16.15	1.05	↑ 6.95%	PRC	21.70	23.80	2.10	↑ 9.68%
CRC	5.22	5.58	0.36	↑ 6.90%	CX8	6.30	6.90	0.60	↑ 9.52%
MDG	12.05	12.85	0.80	↑ 6.64%	IPA	9.50	10.40	0.90	↑ 9.47%
PMG	9.80	10.45	0.65	↑ 6.63%	ADC	19.10	20.80	1.70	↑ 8.90%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BCG	7.86	7.31	-0.55	↓ -7.00%	VIF	16.00	14.40	-1.60	↓ -10.00%
GIL	27.90	25.95	-1.95	↓ -6.99%	PSD	19.00	17.10	-1.90	↓ -10.00%
HAH	35.10	32.65	-2.45	↓ -6.98%	CEO	12.00	10.80	-1.20	↓ -10.00%
KBC	18.60	17.30	-1.30	↓ -6.99%	L18	23.10	20.80	-2.30	↓ -9.96%
LDG	5.30	4.93	-0.37	↓ -6.98%	HLD	28.30	25.50	-2.80	↓ -9.89%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	32,240,600	12.3%	347	33.0	1.0
EIB	18,005,369	11.2%	1,659	23.5	2.5
SHB	16,580,800	19.9%	2,857	3.7	0.7
DXG	16,033,700	5.3%	1,218	10.6	0.6
HPG	12,022,500	32.1%	5,164	3.3	0.8

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
CEO	9,288,026	7.2%	969	12.4	0.9
PVS	3,852,488	4.1%	1,106	19.2	0.8
SHS	3,777,610	25.5%	1,123	6.3	0.6
SVN	3,003,600	0.5%	50	90.5	0.4
HUT	2,596,868	6.1%	708	22.8	1.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PAC	↑ 7.0%	22.8%	4,332	7.3	1.6
SGR	↑ 7.0%	7.5%	876	17.2	1.3
CRC	↑ 6.9%	6.1%	733	7.1	0.4
MDG	↑ 6.6%	14.4%	2,222	5.4	0.8
PMG	↑ 6.6%	2.3%	339	28.9	0.7

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HJS	↑ 10.0%	18.9%	2,873	10.8	2.1
PRC	↑ 9.7%	1.8%	405	53.5	0.9
CX8	↑ 9.5%	2.9%	360	17.5	0.5
IPA	↑ 9.5%	15.7%	2,720	3.5	0.5
ADC	↑ 8.9%	15.9%	2,612	7.3	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MSN	625,788	27.1%	7,170	10.5	2.8
FUEVFVND	607,200	N/A	N/A	N/A	N/A
HDG	563,900	25.1%	5,709	4.8	0.9
GMD	524,300	12.2%	2,915	14.6	1.7
PVD	503,400	0.0%	1	15,149.8	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
IDC	362,900	34.0%	5,604	7.5	2.1
PVS	116,000	4.1%	1,106	19.2	0.8
SHS	47,800	25.5%	1,123	6.3	0.6
NDX	30,800	4.3%	556	9.9	0.4
SD5	29,000	4.5%	829	9.9	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	330,803	21.7%	5,271	13.3	2.7
VIC	213,962	-0.3%	(121)	-	1.6
GAS	205,175	23.6%	6,738	15.9	3.4
VHM	194,205	21.9%	6,510	6.9	1.5
VNM	158,837	26.8%	4,534	16.8	4.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	22,380	6.6%	1,356	55.0	3.4
THD	14,315	13.1%	2,295	17.8	2.4
IDC	13,893	34.0%	5,604	7.5	2.1
BAB	11,387	7.9%	907	15.4	1.2
PVS	10,133	4.1%	1,106	19.2	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	2.64	9.6%	1,287	5.1	0.5
DC4	2.63	3.1%	384	19.0	0.6
LDG	2.57	5.5%	739	7.2	0.4
TGG	2.56	7.7%	1,100	2.5	0.2
CTS	2.54	14.3%	1,776	6.2	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
L14	3.19	26.4%	5,178	7.3	2.8
CEO	3.14	7.2%	969	12.4	0.9
SDA	3.06	7.5%	685	8.9	0.7
APS	2.96	62.2%	9,839	0.7	0.5
IPA	2.86	15.7%	2,720	3.5	0.5



THỐNG KÊ GIAO DỊCH THEO LOẠI NĐT

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	76.53	21.9%	6,510	6.9	1.5
CTG	29.73	15.1%	3,057	7.3	1.0
VIC	28.85	-0.3%	(121)	-	1.6
MBB	28.06	24.2%	3,467	4.7	0.9
NVL	25.69	7.6%	1,655	45.3	3.3

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MSN	-44.57	27.1%	7,170	10.5	2.8
GMD	-38.87	12.2%	2,915	14.6	1.7
DXG	-22.84	5.3%	1,218	10.6	0.6
DGW	-20.84	42.9%	4,845	12.5	2.7
VCB	-20.02	21.7%	5,271	13.3	2.7

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	12.53	26.8%	4,534	16.8	4.3
HDC	3.76	21.9%	3,205	8.7	1.8
PAN	2.97	5.4%	1,862	9.4	0.5
TCH	2.25	3.3%	633	12.7	0.4
SSI	1.97	22.4%	2,564	5.9	1.0

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	-1.52	19.9%	2,857	3.7	0.7
TVS	-1.40	20.3%	2,312	11.2	1.6
HQC	-1.22	0.4%	36	67.8	0.3
PNJ	-1.01	23.7%	7,639	13.3	3.0
AGG	-0.48	12.5%	3,449	10.1	1.3

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
DXG	28.63	5.3%	1,218	10.6	0.6
KDH	23.81	12.8%	1,937	10.8	1.2
PNJ	19.54	23.7%	7,639	13.3	3.0
VHC	18.29	32.5%	12,291	5.5	1.6
SBT	17.52	8.9%	1,275	9.9	0.9

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	-28.04	24.2%	3,467	4.7	0.9
VHM	-18.40	21.9%	6,510	6.9	1.5
HDG	-15.09	25.1%	5,709	4.8	0.9
NVL	-13.50	7.6%	1,655	45.3	3.3
FUEVFNVD	-13.48	N/A	N/A	N/A	N/A

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MSN	48.16	27.1%	7,170	10.5	2.8
GMD	22.32	12.2%	2,915	14.6	1.7
HDG	14.34	25.1%	5,709	4.8	0.9
FUEVFNVD	12.99	N/A	N/A	N/A	N/A
PVD	9.14	0.0%	1	15,149.8	0.7

Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	-59.22	21.9%	6,510	6.9	1.5
CTG	-35.61	15.1%	3,057	7.3	1.0
KDH	-22.18	12.8%	1,937	10.8	1.2
VND	-19.27	12.3%	347	33.0	1.0
VIC	-16.72	-0.3%	(121)	-	1.6



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn